

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST  
Ngày 14-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Dương Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Huỳnh ; bà Mỏ Măng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Lương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Bạch Mai Anh Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc - tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 và Thông báo về việc chuyển thời gian xét xử số 96/2022/TB-TA ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Văn Đức A (tên gọi khác: C)**, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1988. Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Văn S, sinh năm 1952 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TA ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc. Văn Đức A bị Tòa án dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 tháng kể từ ngày bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Tiền án: 01. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2013/HSST ngày 08/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt Văn Đức A 02 năm 06 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 31 tháng 8 năm 2016 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 426/GCN của Trại giam Đắk Tân.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2013/HSST ngày 12/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt Văn Đức A 02 năm 06 tháng tù,

về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/7/2022 cho đến nay. Hiện đang tạm giam - *Có mặt.*

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm: 1961. Địa chỉ: Thôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; - *vắng mặt.*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Văn Đức V, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; - *Có mặt.*

2. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1960. Địa chỉ: Thôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; - *vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 04/4/2022, Văn Đức A điều khiển xe mô tô biển số 47M1-386.24 đi từ thành phố B về nhà ở tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K. Khi đến khu vực xã E, huyện K, thì phát hiện nhà ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1961, ở thôn M, xã E để nhiều bao tải trong kho nhưng không khóa cửa nên Văn Đức A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, A dựng xe bên ngoài rồi trèo qua hàng rào vào trong sân, đi đến kho thấy bên trong các bao là hạt tiêu khô. A vác 03 bao hạt tiêu ra để sát hàng rào rồi đưa từng bao ra bên ngoài. Khi đưa được 02 bao qua hàng rào thì bị mệt nên A bỏ lại 01 bao bên trong hàng rào. A chở 02 bao hạt tiêu đem giấu tại nghĩa địa thuộc xã Y, huyện K, rồi về nhà ngủ. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, A mang 02 bao tiêu trên bán cho một người (chưa xác minh được nhân thân lai lịch), được 49kg với số tiền 3.800.000 đồng. Ngày 14/7/2022, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, Văn Đức A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 21/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, kết luận: 49 kg tiêu khô, trị giá tại thời điểm bị xâm hại là 3.773.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2022 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, kết luận: 30 kg tiêu khô, trị giá tại thời điểm bị xâm hại là 2.310.000 đồng.

#### **Về xử lý vật chứng:**

- Vật chứng thu giữ được : 01 xe mô tô biển số 47M1-386.24, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn xanh - trắng. Ngày 19/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại xe mô tô biển số 47M1-386.24 cho Văn Đức V là chủ sở hữu.

- Vật chứng không thu giữ được: 49 kg hạt tiêu khô.

Đối với người đàn ông chưa rõ nhân thân, lai lịch là người mua 49 kg hạt tiêu do Văn Đức A bán, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh xử lý; Đối với Văn Đức V là chủ sở hữu xe mô tô biển số 47M1-386.24 mà Văn Đức A dùng làm phương tiện đi

trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định V không biết việc A lấy xe mô tô của mình đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý đối với Văn Đức V.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo Văn Đức A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Văn Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Đức A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Đức A mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/7/2022.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:  
+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả xe mô tô biển số 47M1-386.24, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn xanh - trắng cho ông cho Văn Đức V là chủ sở hữu;

+ Đối với vật chứng không thu giữ được gồm 49 kg hạt tiêu khô nên không đề cập để giải quyết.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, bị cáo Văn Đức A đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn Đ tổng số tiền 3.800.000đồng (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*). Bị hại không yêu cầu bị cáo Văn Đức A phải bồi thường thêm nên không đề cập để giải quyết

Đối với người đàn ông chưa rõ nhân thân , lai lịch là người mua 49 kg hạt tiêu do Văn Đức A bán, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh xử lý; Đối với Văn Đức Vũ là chủ sở hữu xe mô tô biển số 47M1-386.24 mà Văn Đức A dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định V không biết việc A lấy xe mô tô của mình đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý đối với Văn Đức V.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

Khi nói lời sau cùng bị cáo Văn Đức A xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất, để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Văn Đức A tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và những chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 04/4/2022, Văn Đức A đã có hành vi lén lút trộm cắp 79 kg hạt tiêu khô của ông Nguyễn Tấn Đ địa chỉ tại thôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 6.083.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc là có căn cứ.

**Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:**

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

.....

[3] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào cũng đều được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị nghiêm trị. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác và lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Nguyễn Tấn Đ nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản là 79 kg hạt tiêu khô của ông Nguyễn Tấn Đ có trị giá 6.083.000 đồng.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu chưa được xóa án tích lại tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Bị cáo có 01 tiền sự; Bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông chưa rõ nhân thân, lai lịch là người mua 49 kg hạt tiêu do Văn Đức A bán, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục xác minh xử lý là phù hợp; Đối với Văn Đức V là chủ sở hữu xe mô tô biển số 47M1-386.24 mà Văn Đức A dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định V không biết việc A lấy xe mô tô của mình đi trộm cắp tài sản nên không xử lý đối với Văn Đức V là phù hợp.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả xe mô tô biển số 47M1-386.24, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn xanh - trắng cho ông cho Văn Đức V là chủ sở hữu;

+ Đối với vật chứng không thu giữ được gồm 49 kg hạt tiêu khô nên không đề cập để giải quyết.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, bị cáo Văn Đức A đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn Đ tổng số tiền 3.800.000đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Bị hại không yêu cầu bị cáo Văn Đức A phải bồi thường thêm nên không đề cập để giải quyết.

[10] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Văn Đức A phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

**2.** Tuyên bố: Bị cáo Văn Đức A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Văn Đức A 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 28/7/2022.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trao trả xe mô tô biển số 47M1-386.24, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn xanh - trắng cho ông cho Văn Đức V là chủ sở hữu;

+ Đối với vật chứng không thu giữ được gồm 49 kg hạt tiêu khô nên không đề cập để giải quyết.

**4.** Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận bị cáo Văn Đức A đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn Đ tổng số tiền 3.800.000đồng (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*). Bị hại Nguyễn Tấn Đ không yêu cầu bị cáo Văn Đức A phải bồi thường thêm nên không đề cập để giải quyết.

**5. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Văn Đức A phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- HSNV Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- .....;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phan Thị Dương Thanh**